

Bản án số: 97/2024/HS-ST

Ngày: 28/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Mạnh Long**

Bà **Võ Thị Yến Lan**

Bà **Hà Thị Minh Phượng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Tùng Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phượng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 08 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HS ngày 13/8/2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN C; Tên gọi khác: (không); Sinh ngày 20 tháng 04 năm 1989; tại Quảng N. Nơi ĐKNKTT: Thôn 3, xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1963); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Có vợ là Nguyễn Thị L (sinh năm 1997) và 03 con lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam ngày 15/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Luật sư **Bùi Xuân N** – Luật sư Công ty luật TNHH MTV Anh Nam, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Phạm Thanh H**, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ 72, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 36, phường Hòa Hiệp N, quận Liên C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3/ Ông **Võ Bá Q**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Phú Đ, xã Quế C, huyện Quế S, tỉnh Quảng N. Vắng mặt.

4/ Ông **Võ Văn C**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Phú Đ, xã Quế C, huyện Quế S, tỉnh Quảng N. Vắng mặt.

5/ Ông **Lê Thanh M**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Nghĩa T, thành phố Gia N, tỉnh Đắk N. Vắng mặt.

6/ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: TDP Bến Chợ, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng B. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

7/ Ông **Nguyễn Hồng N**, sinh năm 1959; Nơi cư trú: 180 Hồ Huân N, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

8/ Ông **Thái Bá H**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 48 Hà Thi T, phường An Hải T, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

9/ Bà **Đinh Thị T**, sinh năm 1975; Nơi cư trú: 18 Đông T 2, phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Trương Văn M**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ 79, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ Ông **Văn Công Minh H**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ 12, phường Thanh Khê Đ, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3/ Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ 01, phường Tam T, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 20 ngày 15.11.2023, tại số 02 đường Đinh L, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng, bắt quả tang Nguyễn Văn C, về hành vi "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) gói ni-lon kích thước (7,5x 7) cm bên trong có chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu A;

- 01 (một) túi ni-lon trong suốt, bên trong có chứa nhiều viên nén màu xanh, 01 (một) túi ni-lon trong suốt, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) túi ni-lon trong suốt có in dòng chữ Very good Best Quality bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, tất cả đều nghi là ma túy. Được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu B;

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh đen, gắn sim 1: 0898010158; sim 2 số: 0327686975, số Imei: 865039062554359;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim 1: 0789490817, sim 2: 0964997427, số Imei: 358304097407112.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C.

- 01 (một) xe ô tô hiệu KIA Cerato, màu trắng, biển kiểm soát: 43A-374.08;

- Số tiền: 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng);

- 02 (hai) cục lốc máy xe mô tô.

Tại Kết quả giám định số: 987/KL-KTHS ngày 23.11.2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Chất rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng mẫu A: 3,200 gam.

- Tinh thể rắn màu trắng trong các mẫu ký hiệu B1, B2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu B1: 219,74 gam; mẫu B2: 765,01 gam.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu B3: 728,40 gam.

Trong đó, mẫu ký hiệu B chia thành:

+ Mẫu ký hiệu B1: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 (một) gói ni-lon;

+ Mẫu ký hiệu B2: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 (một) gói ni-lon bên ngoài có dòng chữ Very good Best Quality;

+ Mẫu ký hiệu B3: Các viên nén màu xanh.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng tháng 6/2023, Nguyễn Văn C làm ăn tại Viêng Chăn - Lào và quen biết nam thanh niên tên Phát (chưa xác định nhân thân, lai lịch). Tại đây, Phát dùng ứng dụng Telegram tên nick Thanh Công kết bạn với Cường (tên nick Nguyễn Văn C). Đến khoảng tháng 9/2023, Cường từ Lào về sinh sống ở

tại thôn 3, xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng N, Cường và Phát thường hay nói chuyện với nhau qua Telegarm, Phát tiết lộ với Cường là Phát có nguồn ma túy ở Lào về Đà Nẵng nên nhờ Cường nhận giúp ma túy và giao cho người mua, Phát sẽ trả tiền công. Cường đã nhận ma túy theo chỉ đạo của Phát 02 (hai) lần, cụ thể:

Lần 1: Khoảng cuối tháng 10/2023, Phát gọi cho Cường yêu cầu Cường nhận 01 lốc máy xe mô tô bên trong chứa ma túy mà Phát gửi xe khách Yến H từ Lào về Đà Nẵng, Phát sẽ trả công cho Cường số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), Cường đồng ý. Sau đó, nam thanh niên của xe khách Yến H gọi đến số điện thoại 0789.490.817 của Cường thông báo đến số 02 đường Đinh L, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng nhận 01 (một) cục lốc xe mô tô (Cường không nhớ số điện thoại của người gọi). Cường điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 43A- 374.08 đến điểm hẹn gặp nam thanh niên nhận 01 lốc máy xe mô tô (Cường không nhớ biển số xe, không biết tên, nhân thân, lai lịch của người giao lốc xe mô tô), rồi Cường điều khiển xe ô tô trên đến thuê phòng khách sạn trên đường Nguyễn Tất T, thành phố Đà Nẵng (Cường không nhớ tên khách sạn, không nhớ địa chỉ) để mở lốc xe mô tô ra thì thấy bên trong có 04 gói nilong chứa ma túy loại ketamine (Cường không biết khối lượng bao nhiêu). Cường gọi điện thông báo cho Phát đã nhận được lốc xe mô tô có chứa ma túy, Phát nói Cường cất giữ đến tối sẽ có người gọi cho Cường để nhận ma túy và đưa cho Cường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tiền mặt. Đến tối cùng ngày, nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại gọi đến số điện thoại 0789.490.817 của Cường để nhận ma túy của Phát và chỉ dẫn vị trí cho Cường đến khu vực gần cầu Khuê Đ, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng, Cường điều khiển xe ô tô trên đến điểm hẹn, gặp nam thanh niên đeo khẩu trang đi xe ô tô màu đen (không nhớ biển số xe) giao 04 (bốn) gói ma túy loại ketamine và nhận 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), Nam thanh niên đưa Cường 01 (một) gói ma túy loại heroin (Cường không biết khối lượng bao nhiêu) và nói Phát cho Cường. Cường gọi điện thông báo cho Phát biết đã giao dịch ma túy xong; Phát nói trả công cho Cường số tiền như thỏa thuận trong số tiền vừa nhận, số tiền còn lại Phát nói Cường cất giữ khi nào Phát yêu cầu xử lý số tiền này thì Cường thực hiện. Lúc này, Cường không có tiền mặt nên đã lấy số tiền trên tiêu xài và tiền nhận được khi giao ma túy thì Cường hoán đổi trong tài khoản Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Quảng N số 9327686975 của Cường. Đối với số tiền này đến thời điểm bị bắt Phát vẫn chưa yêu cầu Cường xử lý việc gì.

Lần 2: Ngày 13.11.2023, Phát gọi điện cho Cường thông báo ngày mai (tức là ngày 14.11.2023), Phát gọi 02 lốc xe mô tô bên trong chứa ma túy loại thuốc lắc và ma túy loại đá cho xe khách từ Lào về Đà Nẵng, nói Cường nhận và Phát trả công cho Cường số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), Cường đồng ý. Ngày 14.11.2023, xe khách Yên H biển số: U2-5455 gồm có: ông Phạm Thanh H (sinh ngày: 01.01.1975, trú: tổ 72, P. Hòa An, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng, là lái xe), Nguyễn Văn K (sinh ngày: 12/9/1986, trú: Tổ 36, phường Hòa Hiệp N, Q. Liên C, TP. Đà Nẵng, là phụ xe), Văn Công Minh H (sinh ngày: 11.7.1979, nơi thường trú: tổ 12, phường Thanh Khê Đ, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng, là phụ xe), Nguyễn Đình T (sinh ngày: 24.02.1976, trú: tổ 01, phường Tam T, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng, là phụ xe) đang đợi khách tại bến xe Viêng Chăn - Lào thì có nam thanh niên tên Phát gọi điện zalo cho Phạm Thanh H nhờ gọi 02 lốc xe mô tô về Đà Nẵng thì Hoàng đồng ý và Hoàng nói với Khoa có người đến gửi 02 (hai) lốc xe mô tô. Phát đến gặp Khoa và gọi 02 (hai) lốc xe mô tô. Khi xe khách Yên H đến số 02 đường Đinh L, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng, Hoàng gọi cho Cường thông báo đến nhận 02 lốc xe mô tô, Cường điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 43A-374.08 đến điểm hẹn gặp Khoa để nhận 02 lốc xe mô tô rồi nhờ Khoa bung bỏ vào cốp xe ô tô trên. Lúc này, Võ Văn C (sinh ngày: 10.9.1992, trú: xã Quế C, huyện Quế S, tỉnh Quảng N) chở Võ Bá Q (sinh ngày: 01.10.1978, trú: xã Quế C, huyện Quế S, tỉnh Quảng N) đang đi đến số 02 đường Đinh L, thành phố Đà Nẵng thì Quốc thấy Cường nhận 02 lốc xe mô tô thì Quốc đến gặp Cường để đòi số tiền: 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), là tiền trước đây Cường mượn Quốc để tiêu xài nhưng chưa trả. Khi Quốc và Cường vào xe ô tô để nói chuyện về số tiền nợ thì Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Cường đang mặc có 01 gói ma túy loại heroin và thu giữ trong 02 lốc xe mô tô bên trong chứa ma túy loại thuốc lắc và ma túy loại đá.

Số ma túy thu giữ trong 02 lốc máy xe mô tô, Cường nhận theo chỉ đạo của Phát mục đích để giao cho người mua ma túy. Đối với ma túy loại heroin thì Cường đã nhiều lần sử dụng một mình, số ma túy còn lại bị thu giữ thì mục đích để sử dụng và bán lại cho người mua khi có nhu cầu.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố. Bị cáo chỉ xin Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có thời gian cải tạo tốt sớm được đoàn tụ với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm h Khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng số: 127/CT-VKS-P1 ngày 25/7/2024, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn C Tù chung thân; Phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đà Nẵng còn đề nghị xử lý về vật chứng như đã đề cập trong Bản Cáo trạng và nghĩa vụ nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Luật sư Bùi Xuân N bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C cũng thống nhất về tội danh, điểm, khoản và điều luật như bản cáo trạng số: 127/CT-VKS-P1 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị HĐXX xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có thời gian đi bộ đội nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị HĐXX xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp hơn mức hình phạt mà đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội được sớm trở về với xã hội, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; xét thấy việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiền hành tố tụng, cơ quan tiền hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa của Luật sư cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản khám xét thu giữ đồ vật, tài liệu. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Văn C có thời gian làm ăn tại Viêng Chăn – Lào và quen biết nam thanh niên tên Phát (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Cường và Phát kết bạn qua ứng dụng Telegram và Phát nói với Cường rằng có nguồn ma túy từ Lào về Đà Nẵng và nhờ Cường nhận giúp ma túy và giao cho người mua và Phát sẽ trả tiền công cho Cường. Cường đã nhận ma túy theo chỉ đạo của Phát 02 lần như sau:

- Lần 1: Cường nhận 01 lôc xe máy mô tô mà Phát gửi xe khách Hải Yến từ Lào về Đà Nẵng để giao cho người mua ma túy, Phát hứa sẽ trả công cho Cường số tiền 2.000.000 đồng, bên trong lôc xe máy có chứa 04 gói ni lông ma túy loại Ketamine (Cường khai không biết khối lượng bao nhiêu) và Cường giao cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực gần cầu Khuê Đ, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng và nhận số tiền 30.000.000 đồng.

- Lần 2: Cường nhận 02 lôc xe máy mô tô mà Phát gửi xe khách từ Lào về Đà Nẵng để giao cho người mua ma túy, Phát hứa sẽ trả công cho Cường số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận nhận ma túy, khi đang trên đường đi giao ma túy thì Cường bị cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Cường đang mặc có 01 gói ma túy loại Heroin và thu giữ trong 02 lôc xe máy mô tô bên trong chứa ma túy loại thuốc lắc và ma túy đá.

Tổng số lượng ma túy mà Nguyễn Văn C bị Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang mục đích để bán lại cho người khác là: **1,716,35 gam** ma túy (trong đó có **984,75 gam** ma túy loại Methamphetamine, **728,40 gam** ma túy loại MDMA và **3,2 gam** ma túy loại Heroin).

Hành vi trên của Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều h Khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn

bất chấp thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo mua bán khối lượng ma túy lớn (1,716,35 gam ma túy) với nhiều loại ma túy khác nhau, có tính nguy hiểm cao cho xã hội, nếu không kịp thời phát hiện thu giữ vật chứng thì số lượng ma túy này phát tán ngoài xã hội sẽ tiếp tay cho tội phạm ma túy ngày càng phát triển, người nghiện ma túy ngày càng gia tăng, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác do đó cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn C đã mua bán ma túy nhiều lần nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự thú ra những lần phạm tội trước đó, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã từng đi bộ đội nên HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mua bán ma túy với khối lượng lớn. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo không có thời hạn ra khỏi đời sống xã hội, để lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy đang có chiều hướng ngày gia tăng, đồng thời nhằm ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Những vấn đề có liên quan:

- Vào thời điểm bắt giữ, qua thử test nước tiểu đối với Nguyễn Văn C cho kết quả dương tính với ma túy. Bản thân Cường thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại heroin) nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng).

- Đối với nam thanh niên tên Phát là người gửi ma túy cho Nguyễn Văn C nhận và đi giao ma túy cho người mua, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Đối với nam thanh niên mà Nguyễn Văn C giao 04 (bốn) gói ma túy vào lần đầu theo chỉ đạo của Phát, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Đối với Võ Bá Q là người có mặt trong xe ô tô khi bắt quả tang Nguyễn Văn C, Võ Văn C là người chở Quốc đến gặp Nguyễn Văn C, mục đích để đòi số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) mà Cường mượn, Quốc không biết, không liên quan số ma túy Cơ quan Công an bắt quả tang Cường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

- Đối với Phạm Thanh H là lái xe khách Yên H nhận vận chuyển 02 lốc máy xe mô tô từ Lào về Đà Nẵng giao cho Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K là người nhận 02 lốc xe mô tô và giao cho Nguyễn Văn C nhưng Hoàng, Khoa không biết bên trong có chứa ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, không xem xét trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

- Đối với Đinh Thị T là người cho Nguyễn Văn C mượn xe ô tô biển số 43A-374.08 nhưng không biết, không liên quan đến việc Cường mượn xe ô tô trên để phạm tội về ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

- Đối với số điện thoại: 0898010158 của Lê Thanh M (sinh ngày: 30/7/1988, nơi thường trú: Tổ 1, P. Nghĩa T, TP. Gia N, T. Đắk N), Mười không đăng ký và không sử dụng số điện thoại trên, Mười không quen biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Cường nên Cơ quan Công an không xem xét trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

- Đối với số điện thoại: 0789490817 của Trần Văn L (sinh ngày: 02/9/1995, nơi thường trú: thôn 1, X. Tiên N, H. Tiên P, T. Quảng N). Qua xác minh thì Liêm không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 54 ngày 18.12.2023 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu: Nguyễn Hồng N (sinh năm: 1959, trú: số 180 Hồ Huân N, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng), xe ô tô biển số: 43A-374.08, ngày 05.4.2023, ông Nam cho Công ty cổ phần TMDV – BĐS Hợp nhất do anh Thái Bá H (sinh năm: 1980, trú: số 48 Hà Thi T, phường An Hải T, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng) làm giám đốc công ty thuê xe ô tô trên để kinh doanh. Sau đó, anh Hải cho chị Đinh Thị T (sinh năm: 1975, nơi thường trú: tổ 13, phường Đức X, thành phố Bắc K, tỉnh Bắc K, chỗ ở hiện nay: Số 18 Đông T 2, phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng) thuê xe ô tô trên để đi lại. Đến sáng ngày 15.11.2023, Nguyễn Văn C mượn xe ô tô trên của chị Tính để đi giải

quyết công việc cá nhân. Sau khi mượn được xe thì Cường sử dụng vào mục đích đi nhận ma túy thì bị bắt quả tang.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Đối với ma túy và đồ vật thu giữ của bị cáo do không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy:

- Mẫu hoàn trả sau giám định số: 987/KL-KTHS ngày 23.11.2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa mẫu còn lại sau giám định gồm các mẫu: A, B;

- Sim số: 0898010158;

- Sim số: 0327686975;

- Sim số: 0789490817;

- 02 cục lốc máy xe mô tô.

* Tịch thu sung công quỹ đối với những tang vật sau:

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh đen, số Imel: 865039062554359;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số Imel: 358304097407112;

*Số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) trong tài khoản Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Quảng N số: 9327686975 của Nguyễn Văn C bị cáo khai do mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu, sung công quỹ. Ngoài ra, bị cáo còn khai lần mua ma túy đầu tiên Phát trả cho Cường 2.000.000 đồng, đây là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên cần tịch thu, sung công quỹ.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C;

- Sim số: 0964997427.

*Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án số tiền: 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ theo giấy nộp tiền mặt số 26346954 ngày 07/8/2024 tại số tài khoản 39490105413700000 của Kho bạc nhà nước thành phố Đà Nẵng.

*Tiếp tục phong tỏa số tiền 116.770.541 đồng trong tài khoản số 9327686975 của Nguyễn Văn C tại ngân hàng Vietcombank – chi nhánh Quảng N để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm h Khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017);

Xử phạt: Nguyễn Văn C Tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 15/11/2023; Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy đối với:

- Mẫu hoàn trả sau giám định số: 987/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa mẫu còn lại sau giám định gồm các mẫu: A, B;

- Sim số: 0898010158;
- Sim số: 0327686975;
- Sim số: 0789490817;
- 02 cục lốc máy xe mô tô.

* Tịch thu sung công quỹ đối với:

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh đen, số Imel: 865039062554359;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số Imel: 358304097407112;

- Số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) trong tài khoản Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Quảng N số: 9327686975 của Nguyễn Văn C.

- Số tiền 2.000.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C;
- Sim số: 0964997427.

*Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án số tiền: 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ theo giấy nộp tiền mặt số 26346954 ngày 07/8/2024 tại số tài khoản 39490105413700000 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng tại Kho bạc nhà nước thành phố Đà Nẵng.

Các vật chứng nêu trên hiện do Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2024.

*Tiếp tục phong tỏa số tiền 116.770.541 đồng trong tài khoản số 9327686975 của Nguyễn Văn C tại ngân hàng Vietcombank – chi nhánh Quảng N để đảm bảo thi hành án. Sau khi thi hành án xong hết tất cả các khoản, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

.4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Tp Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Phòng PC 45- CATPĐN;
- Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Trại giam Công an thành phố Đà Nẵng ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

